|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM  **THƯỜNG TRỰC HĐND** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14 /BC-TTHĐND | *Kon Tum, ngày 01 tháng 12 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả qua giám sát chuyên đề của Thường trực**

**Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2021**

Thực hiện Thông báo số 35/TB-TTHĐND ngày 05/11/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh Khóa XI; Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh kết quả chủ yếu qua giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh về Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 *(sau đây viết tắt* là Nghị quyết số 09). Cụ thể như sau:

**I. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 09**

**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 09**

UBND tỉnh đã ban hành văn bản tổ chức triển khai thực hiện[[1]](#footnote-1) và giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc và đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

**2. Kết quả triển khai các nội dung của Nghị quyết**

**2.1. Triển khai các mục tiêu cụ thể đến năm 2020 của Nghị**

UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện Nghị quyết 09 đạt những kết quả nhất định. Trong tổng số 05 mục tiêu, có 01 mục tiêu không đạt[[2]](#footnote-2), 04 mục tiêu đạt và vượt *(đạt 02 mục tiêu, vượt 02 mục tiêu)*.Tuy vậy, trong mục tiêu về đầu tư phát triển diện tích 2.000 ha vùng nuôi trồng dược liệu tập trung đối với một số loài dược liệu có giá trị kinh tế và sức tiêu thụ mạnh trên thị trường có 6 loài không đạt kế hoạch đề ra[[3]](#footnote-3).

**2.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

Qua 3 năm triển khai thực hiện, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện đạt kết quả một số nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết 09. Cụ thể:

- Công tác giới thiệu sản phẩm dược liệu địa phương được quan tâm triển khai, đặc biệt là Hội nghị đầu tư, phát triển Sâm Ngọc Linh Kon Tum và các dược liệu khác; việc trưng bày, triển lãm chuyên đề “Di sản Văn hóa và Sâm Ngọc Linh Kon Tum - Báu vật đại ngàn” tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia.

- Công tác nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng trong lĩnh vực dược liệu được quan tâm thực hiện. Giai đoạn 2018-2020, đã triển khai 10 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học liên quan đến dược liệu([[4]](#footnote-4)). Bộ Khoa học và Công nghệ đã phê duyệt triển khai thực hiện 03 dự án do Trung ương quản lý thuộc Chương trình Nông thôn miền núi([[5]](#footnote-5)). Đã thiết lập được chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh Kon Tum; xây dựng logo chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh”; xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ của tỉnh Kon Tum.

- Trên địa bàntỉnh đã có khoảng 2.416,5 ha dược liệu. Trong đó, diện tích rừng có trồng Sâm Ngọc Linh khoảng 907,2 ha, sản lượng khoảng 213,6 tấn([[6]](#footnote-6)); Đảng Sâm 628,9 ha; Đương quy 57,5 ha; Nghệ vàng 168,1 ha; Sa nhân 117,8 ha... Hình thành được một số vùng trồng dược liệu tập trung, điển hình như: vùng trồng Sâm Ngọc Linh tại các huyện: Tu Mơ Rông, Đăk Glei; vùng trồng Sâm dây tại các huyện: Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Kon Plông; vùng trồng Sa nhân tím tại huyện Sa Thầy và thành phố Kon Tum.

- Đã đầu tư xây dựng 03 cơ sở sản xuất giống dược liệu tại huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông và Kon Plông bước đầu cơ bản đáp ứng nhu cầu cây giống dược liệu trên địa bàn[[7]](#footnote-7).

**-** Đã bước đầu hình thành chuỗi liên kết từ trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu đối với Sâm Ngọc linh, Đẳng sâm, Đương quy, Ngũ vị tử. Các sản phẩm này đã có thương hiệu trên thị trường trong nước([[8]](#footnote-8)).

**2.3. Kết quả thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu**

Chính sách hỗ trợ giống trồng Đảng sâm, Đương quy: Năm 2019, đã phân bổ 02 tỷ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh để hỗ trợ cho các đơn vị, địa phương thực hiện([[9]](#footnote-9)); hỗ trợ cây giống Đảng sâm, Đương quy, phân bón hữu cơ vi sinh cho hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số sinh sống tại 03 huyện: Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Kon Plông và những vùng có điều kiện thích hợp để trồng và phát triển *(năm 2020 hỗ trợ xây dựng mô hình trồng dược liệu cho 2,4 ha/30 hộ với tổng kinh phí 543 triệu đồng)*.

Ngoài ra, các huyện chủ động chỉ đạo ưu tiên, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ sản xuất các chương trình như: CTMTQG Giảm nghèo bền vững, CTMTQG xây dựng Nông thôn mới, nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ, vốn ngân sách huyện, các nguồn vốn hợp pháp khác…. để tập trung nguồn lực và huy động thêm nguồn lực của nhân dân nhằm đầu tư, phát triển cây dược liệu trên địa bàn[[10]](#footnote-10).

**2.4. Kinh phí thực hiện**

Tổng vốn ngân sách thực hiện các chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển dược liệu gắn với chế biến, tiêu thụ dược liệu đến hết năm 2020 là 20,796 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách Trung ương 3,180 tỷ đồng; vốn ngân sách địa phương 11,189 tỷ đồng; nguồn vốn khác 6,427 tỷ đồng*.*

**II. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân**

**1. Hạn chế, khó khăn**

- Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Trung ương và chính sách hỗ trợ chi phí sản xuất giống cho nhà đầu tư sản xuất giống sâm Ngọc Linh chưa thực hiện được; phần kinh phí giao cho địa phương có nơi thực hiện không đúng với Nghị quyết số 09 của HĐND tỉnh. Vì vậy các nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân chưa tiếp cận được các chính sách này.

- Các ngành chậm tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định để triển khai thực hiện Nghị quyết 09 của HĐND tỉnh[[11]](#footnote-11). Việc triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp chưa đạt được kết quả như yêu cầu của Nghị quyết số 09 như: công tác điều tra, thống kê dược liệu; khai thác bền vững dược liệu; cung ứng giống các loại dược liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dược liệu.

- Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu của Trung ương và địa phương đề ra trong nghị quyết nhiều nhưng khi triển khai thực hiện thì không còn phù hợp *(không thực hiện được)* hoặc còn hạn chế nhưng các ngành chưa tham mưu UBND tỉnh có giải pháp khắc phục hoặc đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nên người dân chưa được hưởng lợi nhiều([[12]](#footnote-12)).

- Nhu cầu trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh rất lớn, tuy nhiên nguồn cung ứng giống chưa đáp ứng yêu cầu; việc hỗ trợ chi phí sản xuất giống Sâm Ngọc Linh cho nhà đầu tư sản xuất giống để hỗ trợ lại cho hộ gia đình, cá nhân, nhóm hộ, cộng đồng dân cư… sản xuất theo Đề án chưa được thực hiện([[13]](#footnote-13)); việc xâydựng thương hiệu, nhãn mác bao bì, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm dược liệu còn chậm. Việc cấp mã số chứng nhận cơ sở nuôi trồng Sâm Ngọc Linh, Lan Kim Tuyến còn gặp nhiều khó khăn do không chứng minh được nguồn giống hợp pháp khi thiết lập vườn giống hiện hành.

- Việc phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh vẫn còn sản xuất nhỏ, phân tán; năng suất, chất lượng, giá trị nhiều sản phẩm dược liệu còn thấp; tốc độ tăng trưởng chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh; quá trình sản xuất gắn với thị trường còn yếu và đặc biệt là các khâu chế biến, bảo quản, tiêu thụ; dược liệu được trồng và sản xuất chủ yếu là thực phẩm chức năng, chưa sản xuất, chế biến tạo ra sản phẩm thuốc từ dược liệu, vị thuốc cổ truyền để sử dụng trong các cơ sở khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

- Việc lồng ghép triển khai và áp dụng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trong các lĩnh vực khác có liên quan công tác phát triển dược liệu chưa được áp dụng rộng rãi([[14]](#footnote-14)).

- Việc quản lý kiểm soát chất lượng, nguồn gốc giống, sản phẩm từ dược liệu thiếu chặt chẽ và chưa được quan tâm đúng mức; nguy cơ để mất thương hiệu Sâm Ngọc Linh vẫn còn hiện hữu.

**2. Nguyên nhân**

***2.1. Nguyên nhân khách quan***

- Điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn nên nguồn lực đầu tư phát triển và chế biến dược liệu còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu để thu hút nhà đầu tư.

- Công tác phát triển và chế biến dược liệu là vấn đề mới, dẫn đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của một số Sở, ban ngành, một số cấp ủy và chính quyền địa phương các cấp còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc .

***2.2. Nguyên nhân chủ quan***

- Các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện Đề án chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết. Chưa có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục để các nhà đầu tư, doanh nghiệp, người dân tiếp cận được với các chính sách hỗ trợ để phát triển cây dược liệu.

- Nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển và chế biến dược liệu lớn, chủ yếu dựa vào tiềm lực của doanh nghiệp, nguồn vốn hỗ trợ người dân trồng dược liệu từ ngân sách còn hạn chế, định hướng chưa rõ ràng, dẫn đến diện tích trồng và phát triển dược liệu còn khiêm tốn so với tiềm năng và lợi thế của tỉnh, quy mô sản xuất dược liệu nhỏ lẻ, manh mún, tự phát chạy theo phong trào và thiếu bền vững. Các địa phương, các ngành chức năng còn lúng túng trong khâu tìm kiếm thị trường tiêu thụ, sản xuất chưa gắn với thị trường; chưa tận dụng được thế mạnh của thị trường dẫn đến các doanh nghiệp, người dân chưa mạnh dạn đầu tư sản xuất.

- Chưa có các giải pháp quyết liệt, hiệu quả để ngăn chặn tình trạng mua bán Sâm và giống Sâm Ngọc Linh giả.

**III. Kiến nghị**

Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

(1) Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan xác định những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc tham mưu cho UBND tỉnh về thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu của Trung ương và địa phương đã đề ra trong Nghị quyết 09, từ đó rút kinh nghiệm cho việc xây dựng các chính sách về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trong giai đoạn tới.

(2) Trên cơ sở Nghị quyết của Tỉnh ủy về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030sớm tham mưu, trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết mới về phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với thực tiễn, bảo đảm phát huy tốt nhất tiềm năng, thế mạnh này của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả qua giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lãnh đạo Văn phòng;  - Lưu: VT, TH. | **TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đã ký**  **Nghe Minh Hồng** |

1. () Quyết định số 1466/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. [↑](#footnote-ref-1)
2. **()** Mục tiêu:Đến năm 2020 cung ứng 50% nhu cầu giống các loại dược liệu trên địa bàn toàn tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
3. **()** Diện tích trồng không đạt kế hoạch: Sâm Ngọc Linh, đạt 90,7%; Ngũ vị tử, đạt 60 %; Lan Kim Tuyến đạt 13,2%; Ý dĩ (Bo bo), chưa thực hiện; Đương quy đạt 38,3%; Nấm dược liệu, chưa thực hiện. [↑](#footnote-ref-3)
4. () (1) Đề tài “Nghiên cứu phòng trừ sâu bệnh trên cây Sâm Ngọc Linh”; (2) Đề tài “Khảo sát thành phần hóa học, xây dựng quy trình định lượng saponin trên thân, lá Sâm Ngọc Linh làm cơ sở khoa học cho các sản phẩm ứng dụng”; (3) Đề tài “Hoàn thiện quy trình chiết xuất dịch chiết từ Đảng sâm, nấm Đông trùng hạ thảo và đề xuất các sản phẩm ứng dụng trong chế biến Nghiên cứu hoàn thiện các điều kiện chiết xuất dịch chiết từ Đảng sâm”; (4) Dự án “Xây dựng mô hình trồng cây Lan Kim tuyến (Anoectochilus sp.) dưới tán rừng tại 02 huyện Tu Mơ Rông và Kon Plông, tỉnh Kon Tum”; (5) Đề tài “Trồng thực nghiệm Sâm cau (Cuculigo orchioides Gaertn) dưới tán rừng trên một số tiểu vùng sinh thái của tỉnh Kon Tum”; (6) Đề tài “Đánh giá khả năng thích nghi và đề xuất các giải pháp sử dụng đất hợp lý trên các dạng lập địa trồng cây dược liệu chính trên địa bàn tinh Kon Tum”; (7) Dự án: “Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế gấc (Momordica cochinchinensis (Lour.) Speng) theo tiêu chuẩn GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (8) Đề tài “Xây dựng quy trình bảo quản tươi dược liệu dạng củ (Sâm Ngọc Linh) trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (9) Dự án “Ứng dụng công nghệ sinh học hoàn thiện quy trình nhân giống, nuôi trồng nấm mối đen (Xerula radicata) tại tỉnh Kon Tum”; (10) Dự án “Sản xuất thử nghiệm cao từ rễ Đương quy Nhật Bản (Angelica acutiloba)”. [↑](#footnote-ref-4)
5. () (1) Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế Giảo cổ lam (Gynostemma pentaphylllum (Thunnb) Makino) và độc hoạt (Angelica Pubescens ait) theo Gacp; (2) Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến các sản phẩm từ Sa nhân tím, Ngũ vị tử, Đảng sâm theo GACP-WHO tại huyện Tu Mơ Rông tỉnh Kon Tum (3) Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến cây dược liệu Đương quy Nhật bản và đang sâm. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Nguồn: sản lượng khai thác tại Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Tô 0,7 ha được 164,92 kg sản lượng bình quân 235,5 kg/ha từ đó suy ra sản lượng ước tính 213,6 tấn. [↑](#footnote-ref-6)
7. **()**Công ty cổ phần Sâm Ngọc linh Tu Mơ Rông xây dựng vườn ươm giống gốc, hàng năm ươm khoảng 1 triệu cây con, trong đó ngũ vị tử khoảng 500.000 cây và Sâm Ngọc linh ươm 50.000 cây, các loài dược liệu khác 450.000 cây. Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum thiết lập vườn ươm Sâm Ngọc linh với công suất 3,7 triệu cây/năm; Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Tô xây dựng vườn ươm với công suất hơn 300.000 cây/năm. Ngoài ra, còn có một số Hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ cũng tham gia vào hoạt động sản xuất cây giống dược liệu, như: HTX nông lâm nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ xã Tê Xăng (*năng lực sản xuất khoảng 150.000-200.000 cây giống Sâm dây; 50.000-100.000 cây giống Đương quy,...*); Trường Cao đẳng cộng đồng Kon Tum (năng lực sản xuất khoảng 20.000-30.000 cây giống Lan kim tuyến nuôi cấy mô,...); Trung tâm ứng dụng Khoa học và Công nghệ tỉnh (*sản xuất cây giống nuôi cấy mô như Sâm dây, Lan kim tuyến,...*)... [↑](#footnote-ref-7)
8. **()**(1) Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum trồng, khai thác và chế biến và phân phối các sản phẩm từ củ, lá Sâm Ngọc Linh cho ra các sản phẩm rượu sâm SK5, tinh sâm SK5, trà túi lọc sâm SK5; Mật ong sâm SK5; thực phẩm bổ sung nước tăng lực SK5 Sói đêm; Nước giải khác dưỡng da NoLiKo ...(2) Công ty Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông - Kon Tum khai thác, chế biến Sâm Ngọc Linh, Đảng sâm ra các sản phẩm Trà Sâm Ngọc Linh hòa tan, Collagen Sâm Ngọc Linh, Viên nang mềm sinh lý Sâm Ngọc Linh, Rượu Sâm Ngọc Linh, Cà phê Sâm Ngọc Linh, Mật ong Sâm Ngọc Linh, 7 Dầu gió Tinh nhân sâm; (3) Công ty Thái Hòa liên kết, thu mua các sản phẩm cây Đảng sâm, Đương quy, Ngũ vị tử chế biến các loại sản phẩm rượu sâm, trà hòa tan. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Huyện Tu Mơ Rông 450 triệu đồng, huyện Đăk Glei 330 triệu đồng, Sở Y tế 100 triệu đồng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1,120 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Huyện Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Kon Plông... [↑](#footnote-ref-10)
11. () Sau 5 tháng kể từ ngày Nghị quyết 09 có hiệu lực thi hành thì UBND tỉnh mới ban hành Quyết định 1466/2018/QĐ-UBND để triển khai thực hiện. [↑](#footnote-ref-11)
12. () Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu của Trung ương được đề ra trong Nghị quyết 09 hầu như không thực hiện. Chính sách hỗ trợ chi phí sản xuất giống cho nhà đầu tư sản xuất giống Sâm Ngọc Linh: chưa thực hiện *(các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa tiếp cận được nguồn vốn để thực hiện chính sách hỗ trợ lại giống Sâm Ngọc Linh cho Nhân dân sản xuất)*. Chính sách thực hiện được còn rất khiêm tốn: Năm 2019 (sau hơn 2 năm), mới phân bổ 02 tỷ đồng từ nguồn ngân sách để hỗ trợ giống trồng Đảng sâm, Đương quy ; năm 2020: hỗ trợ cây giống Đảng sâm, Đương quy, phân bón hữu cơ vi sinh cho hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số sinh sống tại 03 huyện: Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Kon Plông và những vùng có điều kiện thích hợp để trồng và phát triển *(hỗ trợ xây dựng mô hình trồng dược liệu cho 2,4 ha/30 hộ với tổng kinh phí 543 triệu đồng)*. [↑](#footnote-ref-12)
13. () Huyện Đăk Glei: Năm 2019, 2020 tổng kinh phí phân bổ là 830 triệu đồng để hỗ trợ Nhà đầu tư tuy nhiên do khó khăn về nguồn cung ứng giống sâm Ngọc Linh, cuối năm 2020, chuyển trả nguồn vốn theo quy định. [↑](#footnote-ref-13)
14. () như: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, y tế, khoa học và công nghệ để hỗ trợ cho các dự án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu được quan tâm chưa đầy đủ, do đó việc thu hút đầu tư vào lĩnh vực phát triển dược liệu gắn với chế biến trên địa bàn còn rất khiêm tốn so với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hái dược liệu theo nguyên tắc, tiêu chuẩn, khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (WHO-GACP) chưa được áp dụng rộng rãi. [↑](#footnote-ref-14)